

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2019/HS-ST**
Ngày: 05 - 11 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thái Bảo

Bà Trần Thị Lệ Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2019/TLST- HS ngày 11 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H; sinh năm 1980 tại Ninh Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 6, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; vợ Bùi Thị H có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2012

Tiền án: Không

Tiền sự:

+ Quyết định xử phạt hành chính số 185 ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Công an huyện K xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 24 tháng 9 năm 2018.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn H1 – Sinh năm 1979; trú tại: Tổ 4, Phố N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn Q1– Sinh năm 1984; trú tại: Xóm 9, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Minh N – Sinh năm 1975; trú tại: Phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Mai Gia T – Sinh năm 1973; trú tại: Phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Vũ Đức T1 – Sinh năm 1985; trú tại: Xóm 4, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Trần Văn K – Sinh năm 1972; trú tại: Xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Văn M – sinh năm 1971; trú tại: Xóm 8, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Trần Văn H2 –sinh năm 1979 và chị Vũ Thị L – sinh năm 1980; Đều trú tại: Xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 25/06/2019 Mai Gia T, sinh năm 1973 trú tại Phố P; Phạm Văn H, sinh năm 1978 trú tại Phố N; Nguyễn Minh N sinh năm 1975 trú tại Phố P; Vũ Văn Q1 sinh năm 1984 trú tại xóm 9, xã T, Trần Văn M sinh năm 1971 trú tại Xóm 8, xã L và Trần Văn K sinh năm 1972 trú tại Xóm T, xã Y ăn cơm uống rượu tại gia đình anh Trần Văn H2 sinh năm 1979, trú tại xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Sau khi ăn uống xong thì vợ chồng anh H2 đi làm còn lại mọi người ngồi lại uống nước nói chuyện. Khoảng 14 giờ 30 phút H1 rủ mọi người: “Hay làm tý liêng cho vui” thì T, N, Q1 và K đồng ý rồi tất cả vào trong gian buồng phía Đông của nhà anh H2. H lấy bộ bài tú lơ khơ trên nóc tủ quần áo rồi tất cả ngồi trên hai chiếc chiếu cói đã trải sẵn từ trước, đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi Liêng. Đặt cược mỗi ván từ 10.000đ đến 100.000đ. Còn M ở ngoài ngồi xem. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày lần lượt có Phạm Văn H và Vũ Đức T1 đến nhà anh H2 chơi thấy mọi người đang đánh bạc nên cũng vào đánh bạc cùng mọi người. Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.640.000đ; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 02 chiếc chiếu cói. Ngoài ra tạm giữ trên người các đối tượng số tiền 15.555.000đ (Trong đó H1 2.905.000đ, K 3.410.000đ, T 7.180.000đ, H 1.510.000đ và Q1 550.000đ), 08 điện thoại di động các loại và 03 xe mô tô. Trong số tiền 15.555.000đ quá trình điều tra xác định có 1.460.000đ dùng vào việc đánh bạc. Như vậy tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc là 3.100.000đ.

Quá trình điều tra, Mai Văn T, Phạm Văn H1, Nguyễn Minh N, Vũ Văn Quỳnh, Trần Văn K, Phạm Văn H và Vũ Đức T1 đều thành khẩn khai nhận về hành vi của mình. Quá trình điều tra xác định Phạm Văn H có một tiền sự về hành vi đánh bạc. Các đối tượng còn lại chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 11/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Phạm Văn H phạm tội đánh bạc.

+ Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn H từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước,

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai nhận bản thân bị cáo cùng với các anh Mai Gia T, Phạm Văn H1, Nguyễn Minh N, Vũ Văn Q1, Trần Văn K, Vũ Đức T1 có hành vi đánh bạc với hình thức đánh liêng được thua bằng tiền với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.100.000 đồng. Như vậy Phạm Văn H cùng các đối tượng khác có hành vi đánh bạc dưới 5.000.000đ.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018 Phạm Văn H bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Đến ngày 25/06/2019 Phạm Văn H thực hiện hành vi đánh bạc, như vậy chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính lập hồi 16 giờ 50 phút ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại nhà anh Trần Văn H2, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ hồi 15 giờ đến 16 giờ 30 phút ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại nhà của anh Trần Văn H2 ở xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo Phạm Văn H đã cùng với những đối tượng khác có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.100.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật

Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với các anh Mai Gia T, Phạm Văn H1, Nguyễn Minh N, Vũ Văn Q1, Trần Văn K, Vũ Đức T1 chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mai Gia T, Phạm Văn H1, Nguyễn Minh N, Vũ Văn Q1, Trần Văn K, Vũ Đức T1 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo Phạm Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thanh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người công dân tốt.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Phạm Văn H trong thời gian chấp hành án. Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Phạm Văn H là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K đã trả lại cho Trần Văn K 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A750, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Bavapen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 35B2 197.13 và 2.500.000đ. Trả lại cho Phạm Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia1280, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Click BKS 34P6 – 9700 và 2.905.000đ. Trả lại cho Vũ Văn Q1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Deream BKS 35F4 – 4369. Trả lại cho Mai Gia T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A9 và 7.180.000đ. Trả lại cho Vũ Đức T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37. Trả lại cho Nguyễn Minh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, những vật chứng này không liên quan đến vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Các vật chứng còn lại của vụ án căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.100.000 đồng thu giữ của bị cáo cùng các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 02 chiếc còi cũ đã không còn giá trị sử dụng do bị cáo cùng các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền thu giữ của bị cáo Phạm Văn H là 1.510.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Phạm Văn H. Số tiền của bị cáo H không sử dụng vào việc đánh bạc, điện thoại di động bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc do vậy cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội đánh bạc.

+ Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Phạm Văn H trong thời gian chấp hành án và phạt bổ sung 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo cùng các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 02 chiếc còi cũ bị cáo cùng các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H số tiền 1.510.000 đồng (*Một triệu năm trăm mười nghìn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(*Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 10 năm 2019 và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 11 tháng 10 năm 2019 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/11/2019), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K;
- Bị cáo
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- UBND xã Đ, huyện K.
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án
- .

(Đã ký)

Trần Thị Khanh